SAO Y; Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp; Thời gian ký: 2026-11-17T15:18:11+07:00

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH ĐỒNG THÁP | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 1753 /KH-UBND | *Đồng Tháp, ngày 17 tháng 11 năm 2026* |

# KẾ HOẠCH
## Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 08/6/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài

Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 08/6/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, Nghị quyết số 280/NQ-CP ngày 22/9/2026 của Chính phủ ban hành kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 08/6/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và Kế hoạch số 94-KH/TU ngày 16/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 08/6/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài *(sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 94-KH/TU),* Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

**1. Mục đích:**

Quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TW với quyết tâm chính trị cao, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân về vị trí, vai trò của kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài trong phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững và hội nhập quốc tế.

Cụ thể hoá các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 10-NQ/TW phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; nâng cao chất lượng, hiệu quả thu hút, quản lý và sử dụng vốn đầu tư nước ngoài theo hướng chọn lọc, lấy chất lượng, hiệu quả, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tham gia chuỗi cung ứng, giá trị gia tăng làm trọng tâm.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong tổ chức thực hiện; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, xây dựng Đồng Tháp trở thành địa phương có môi trường đầu tư hấp dẫn.

**2. Yêu cầu:**

- Triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm; bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị

quyết số 10-NQ/TW, các chương trình, kế hoạch của Trung ương và phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh; xác định rõ trách nhiệm của các cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện.

- Việc tổ chức thực hiện phải bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của các cấp ủy Đảng, sự điều hành quyết liệt của chính quyền các cấp, sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và người dân.

- Bám sát quan điểm, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ đã nêu tại Nghị quyết số 10-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; bảo đảm đồng bộ, khả thi, phù hợp với tình hình thực tế và nguồn lực của tỉnh.

- Phân công cụ thể nhiệm vụ, rõ trách nhiệm, sản phẩm đầu ra, thời gian hoàn thành đối với từng cơ quan, đơn vị, địa phương; xác định đây là một trong các nhiệm vụ trọng tâm trong kế hoạch công tác hằng năm của mỗi cơ quan, đơn vị.

- Đề cao trách nhiệm người đứng đầu; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện; kịp thời sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bổ sung, điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tiễn, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đề ra.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu tổng quát:

Đưa Đồng Tháp trở thành điểm đến thân thiện, có sức cạnh tranh thu hút các nguồn vốn đầu tư nước ngoài trung và dài hạn chất lượng cao cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh. Quản lý và sử dụng hiệu quả vốn đầu tư nước ngoài nhằm nâng cao năng lực sản xuất, tạo sự liên kết, lan toả với các khu vực kinh tế trong nước, thúc đẩy chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực và tham gia sâu các chuỗi cung ứng toàn cầu; góp phần xác lập mô hình tăng trưởng mới trên cơ sở khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tăng cường và nâng cao năng lực cạnh tranh; tạo động lực quan trọng thực hiện thành công các mục tiêu tăng trưởng kinh tế, phát triển kinh tế của tỉnh đến năm 2030 và năm 2045.

### 2. Mục tiêu cụ thể:

*2.1. Đến năm 2030:*

- Phấn đấu đến năm 2030, tỉnh Đồng Tháp có tốc độ công nghiệp phát triển nhanh, theo hướng hiện đại, bền vững; tiên phong xây dựng nền nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, thuộc nhóm địa phương phát triển hàng đầu của vùng đồng bằng sông Cửu Long.

- Giai đoạn 2026 - 2030: Thu hút vốn đầu tư nước ngoài đăng ký khoảng 1,2 tỉ USD (240 triệu USD/năm); vốn thực hiện khoảng 1,6 tỉ USD (320 triệu USD/năm).

- Phấn đấu thu ngân sách nhà nước từ khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh đạt 25.900 tỉ đồng.

- Ưu tiên mời gọi, thu hút các doanh nghiệp, công ty đa quốc gia đầu tư các trung tâm nghiên cứu, thiết kế, thương mại, dịch vụ; thu hút các doanh nghiệp nước ngoài, bao gồm cả doanh nghiệp nhỏ và vừa có công nghệ lõi, công nghệ chuyên biệt, có khả năng tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu. Phấn đấu thu hút tổng số 200 dự án đầu tư nước ngoài trên toàn tỉnh.

- Tỉ lệ nội địa hoá trung bình trong các ngành công nghiệp chủ lực lớn hơn hoặc bằng 45%; phấn đấu có khoảng 05 doanh nghiệp trong nước tham gia chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Tỉ lệ lao động qua đào tạo năm 2030 đạt ít nhất 82,5%; trong đó, tỉ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 43,5% trở lên.

- Đẩy mạnh mời gọi đầu tư phát triển các khu công nghiệp mới theo quy hoạch; tập trung hoàn thiện hạ tầng và đưa vào hoạt động thu hút các nhà đầu tư thứ cấp... để thực hiện mục tiêu tăng trưởng "hai con số".

*2.2. Đến năm 2045:*

Đồng Tháp trở thành trung tâm nông nghiệp hiện đại và du lịch sinh thái của vùng đồng bằng sông Cửu Long, là địa phương thuộc nhóm dẫn đầu cả nước trong một số lĩnh vực nông nghiệp, phát triển công nghiệp tiên tiến. Tỉnh trở thành "nơi đáng sống" với đời sống Nhân dân phồn vinh, hạnh phúc; xã hội văn minh, trật tự, an toàn; quốc phòng - an ninh vững chắc.

Khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài phát triển hiệu quả, bền vững, gắn kết chặt chẽ với kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân, phấn đấu đưa Đồng Tháp trở thành một trong những trung tâm sản xuất, dịch vụ, đổi mới sáng tạo, điều hành khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

Phấn đấu đến năm 2045, đóng góp của khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài vào GRDP của tỉnh đạt 15%.

## III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Để đạt được các mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 10-NQ/TW và Kế hoạch số 94-KH/TU trong thời gian tới, bên cạnh việc triển khai các nhiệm vụ thường xuyên, các sở, ngành và địa phương cần khẩn trương cụ thể hóa, đồng thời quyết liệt tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

**1. Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức về vị trí, vai trò của kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài:**

*1.1. Các sở, ban, ngành, địa phương; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội; doanh nghiệp trong nước và các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh:*

- Quán triệt, tổ chức tuyên truyền, định hướng sâu rộng các nội dung của Nghị quyết số 10-NQ/TW, Kế hoạch số 94-KH/TU tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhà đầu tư, doanh nghiệp trong nước và các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài nhằm thay đổi tư duy, nhận thức, hành động về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là một bộ phận cấu thành không tách rời của nền kinh tế; là một động lực quan trọng trong phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế; là nguồn cung ứng vốn chất lượng cao, công nghệ tiên tiến, quản trị hiện đại, tiêu chuẩn quốc tế; là cầu nối mở rộng thị trường và tham gia vào các chuỗi giá trị toàn cầu; là kênh truyền thông, quảng bá hình ảnh, nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế, góp phần tích cực vào gìn giữ môi trường hòa bình, ổn định trong khu vực và trên thế giới.

- Chuyển mạnh từ tư duy quản lý hành chính sang tư duy kiến tạo phát triển, quản trị hiện đại, điều hành theo kết quả, hỗ trợ và phục vụ doanh nghiệp; khắc phục tình trạng thu hút đầu tư chạy theo số lượng, kiên quyết không đánh đổi môi trường, tài nguyên, an sinh xã hội và an ninh kinh tế để đổi lấy tăng trưởng kinh tế đơn thuần; kiên quyết không thu hút các dự án sử dụng công nghệ lạc hậu, tiêu hao nhiều năng lượng, gây ô nhiễm môi trường hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh năng lượng và phát triển bền vững.

- Quán triệt quan điểm phát triển đầu tư nước ngoài có chọn lọc, lấy chất lượng, hiệu quả, công nghệ, đổi mới sáng tạo và giá trị gia tăng làm tiêu chí chủ yếu trong thu hút đầu tư thuộc lĩnh vực Công Thương. Coi đầu tư nước ngoài là động lực thúc đẩy phát triển công nghiệp, mở rộng thị trường, nâng cao năng lực sản xuất, chuyển giao công nghệ và tăng cường liên kết với doanh nghiệp trong nước.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang thông tin các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương tăng cường truyền thông chuyên đề về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; phổ biến các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài trở thành một động lực quan trọng phát triển kinh tế của tỉnh và hội nhập quốc tế; đồng thời, huy động sự tham gia của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và Hiệp hội, Hội, Câu lạc bộ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Khuyến khích doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài nâng cao trách nhiệm, tăng cường liên kết, chia sẻ tri thức, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trong nước, đồng hành lâu dài với nền kinh tế Việt Nam.

*1.2. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch:*

- Định hướng các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài; giới thiệu, quảng bá tiềm năng, lợi thế, môi trường đầu tư và những đóng góp của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin khách

quan, chính xác, kịp thời nhằm lan tỏa các mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương điển hình trong hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội và củng cố niềm tin của nhà đầu tư, doanh nghiệp.

- Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, nắm bắt tình hình thông tin trên báo chí và không gian mạng; kịp thời trao đổi, phối hợp xử lý hoặc tham mưu xử lý theo thẩm quyền đối với các thông tin sai lệch, không chính xác, thông tin có dấu hiệu vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư và hoạt động của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh; góp phần bảo đảm môi trường thông tin lành mạnh, minh bạch, thuận lợi cho hoạt động đầu tư, kinh doanh.

*1.3. Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Tháp:*

Xây dựng chương trình truyền thông chuyên đề về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài trên đài truyền hình, phát thanh, trên báo in, báo điện tử và các mạng xã hội để khơi dậy tinh thần kinh doanh, khích lệ mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả để thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

**2. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh:**

*2.1. Sở Tài chính:*

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng công nghiệp, thương mại, logistics và năng lượng; nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển ổn định, bền vững.

- Thường xuyên cung cấp thông tin về cơ chế, chính sách, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tiếp cận đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ của Trung ương và của tỉnh. Chủ động xây dựng chính sách thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài theo thẩm quyền, nguồn lực của tỉnh để tăng khả năng cạnh tranh thu hút các nhà đầu tư nước ngoài vào tỉnh.

*2.2. Sở Công Thương:*

Triển khai hiệu quả các chương trình, kế hoạch về phát triển thương mại điện tử, xúc tiến thương mại, hỗ trợ xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu và bao bì sản phẩm; đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử và chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Nâng cao năng lực xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu, hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA) để mở rộng thị trường xuất khẩu, tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng và tăng cường liên kết với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

*2.3. Sở Nông nghiệp và Môi trường:*

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu địa chính đạt chuẩn "đúng - đủ - sạch - sống".

*2.4. Các sở, ban, ngành và địa phương:*

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, đơn giản hoá thủ tục hành chính; nghiên cứu rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và nhà đầu tư, đặc biệt là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; thường xuyên rà soát, đánh giá, kiến nghị hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, các thủ tục về quy hoạch xây dựng, cấp phép xây dựng, đầu tư, đất đai, điện lực, môi trường, …

- Ứng dụng triệt để hạ tầng số và trí tuệ nhân tạo để số hoá toàn trình dữ liệu chuyên ngành, thực hiện nguyên tắc "khai một lần, dùng nhiều lần", giúp liên thông đồng bộ quy trình thủ tục giữa các cơ quan quản lý và giảm thiểu chi phí tuân thủ cho nhà đầu tư nước ngoài.

**3. Phát triển nhân lực chất lượng cao, thu hút và trọng dụng nhân tài:**

*3.1. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với nhu cầu phát triển kinh tế và thu hút đầu tư:*

Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các Trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh:

- Xây dựng, ban hành chính sách hỗ trợ thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc và nhà khoa học trẻ tài năng về công tác tại khu vực công ở cấp tỉnh và cấp xã.

- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và định hướng thu hút đầu tư của tỉnh; gắn với nhu cầu phát triển của các ngành, lĩnh vực ưu tiên, vùng động lực, nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Tập trung đào tạo nguồn nhân lực trong các lĩnh vực có lợi thế, tiềm năng phát triển của tỉnh như nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sinh học nông nghiệp, công nghệ sau thu hoạch, công nghiệp chế biến, công nghiệp hỗ trợ, logistics, thương mại, chuyển đổi số, công nghệ thông tin, tự động hoá và quản trị doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh cơ chế đặt hàng đào tạo, đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động; tăng cường liên kết giữa cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo nghề và doanh nghiệp trong xây dựng chương trình đào tạo, tổ chức thực hành, thực tập và tuyển dụng sau đào tạo. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ và kỹ năng số cho người lao động, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh.

- Thực hiện hiệu quả các cơ chế hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ lao động Việt Nam; thúc đẩy chuyển giao tri thức, công nghệ, kinh nghiệm quản lý, từng bước giao đảm nhiệm các vị trí về kỹ thuật, quản lý, nghiên cứu, thiết kế, vận hành và quản trị chuỗi cung ứng cho nhân sự Việt Nam.

*3.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới:*

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, các Trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh:

+ Tăng cường hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế và doanh nghiệp để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho người lao động, hỗ trợ đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

+ Đẩy mạnh liên kết giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong đào tạo, thực tập, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; xây dựng các chương trình đào tạo gắn với nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động.

+ Đẩy mạnh tổ chức các khoá bồi dưỡng chuyên sâu về ngoại ngữ, đàm phán quốc tế, kỹ năng hội nhập và quản lý dự án có vốn đầu tư nước ngoài cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các Trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh nâng cao trình độ ngoại ngữ, kỹ năng số, kỹ năng nghề nghiệp và năng lực hội nhập quốc tế cho người học, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

- Các sở, ban, ngành tỉnh, cơ quan, đơn vị và địa phương:

+ Chuẩn hoá đội ngũ cán bộ, công chức theo khung năng lực vị trí việc làm, lấy hiệu quả phục vụ và sự hài lòng của doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chủ yếu. Đẩy mạnh tổ chức các khoá bồi dưỡng chuyên sâu về ngoại ngữ, đàm phán quốc tế, kỹ năng hội nhập và quản lý dự án có vốn đầu tư nước ngoài cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

+ Rà soát, đề xuất cán bộ, công chức trẻ trong quy hoạch và sinh viên xuất sắc đi học tập, bồi dưỡng ở nước ngoài theo yêu cầu vị trí việc làm và nhu cầu bố trí, sử dụng nguồn nhân lực của các cơ quan, đơn vị.

+ Rà soát, đánh giá thực trạng chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh theo vị trí việc làm, lĩnh vực và ngành nghề để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm phù hợp với yêu cầu phát triển. Đổi mới nội dung, chương trình và phương thức bồi dưỡng theo hướng phát triển năng lực thực thi nhiệm vụ, năng lực quản trị hiện đại, năng lực chuyển đổi số, ngoại ngữ và kỹ năng hội nhập quốc tế

*3.3. Xây dựng và thực hiện hiệu quả chính sách thu hút, trọng dụng và phát huy nhân tài:*

Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương:

- Theo dõi, cập nhật, nghiên cứu quy định mới của Trung ương về thu hút, trọng dụng nhân tài; trên cơ sở đó tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ thu hút của địa phương theo quy định, trong đó ưu tiên các lĩnh vực chuyển đổi số, khoa học và công nghệ, giáo dục, y tế và các ngành có khả năng thu hút đầu tư nước ngoài.

- Tham mưu thực hiện công tác tuyển dụng, sử dụng, đánh giá, bổ nhiệm, đãi ngộ dựa trên năng lực, kết quả thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi thẩm quyền theo quy định; phối hợp tôn vinh và tạo cơ hội phát triển đối với cá nhân có thành tích xuất sắc trong nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ và phát triển sản xuất, kinh doanh.

*3.4. Xây dựng cơ chế phát hiện, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao của tỉnh:*

Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các Trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh:

- Xây dựng cơ chế phát hiện, tuyển chọn học sinh, sinh viên có thành tích học tập xuất sắc, năng lực nổi trội để đào tạo, bồi dưỡng theo nhu cầu phát triển của tỉnh. Thực hiện chính sách đào tạo theo địa chỉ sử dụng đối với một số ngành, lĩnh vực có nhu cầu nhân lực chất lượng cao; gắn công tác đào tạo với kế hoạch sử dụng, bố trí việc làm và cơ chế cam kết phục vụ sau khi tốt nghiệp.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cơ sở đào tạo tham gia cấp học bổng, hỗ trợ đào tạo, thực tập và tuyển dụng đối với sinh viên giỏi; từng bước hình thành nguồn nhân lực kế cận có chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của tỉnh trong giai đoạn mới.

- Hoàn thiện chính sách thu hút nhân tài, trọng dụng chuyên gia, nhà khoa học, doanh nhân, nhà sáng lập, người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài có trình độ cao đến làm việc, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, điều hành hoạt động tại Việt Nam; tạo điều kiện thuận lợi về cư trú, việc làm, môi trường sống, dịch vụ công và kết nối hệ sinh thái đổi mới sáng tạo; rà soát, cắt giảm tối đa các quy định về giấy phép lao động đối với chuyên gia người nước ngoài, đặc biệt là các chuyên gia trong lĩnh vực công nghệ cao, chuyên gia công tác ngắn ngày.

**4. Nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng phục vụ thu hút đầu tư chiến lược:**

*4.1. Về hạ tầng cụm công nghiệp:*

Sở Công Thương chủ trì, phối hợp Ban Quản lý Khu kinh tế và Ủy ban nhân dân các xã, phường:

- Tổ chức triển khai Phương án phát triển và bố trí không gian ngành công nghiệp tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, tạo nền tảng phát triển hạ tầng công nghiệp đồng bộ, đáp ứng yêu cầu thu hút các dự án đầu tư, nhất là các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài.

- Đôn đốc, hỗ trợ nhà đầu tư hoàn thiện hạ tầng, đẩy nhanh tiến độ lấp đầy các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu kinh tế hiện hữu (các khu công nghiệp: Dịch vụ Dầu khí Soài Rạp, Tân Kiều, Bình Đông, Tân Phước 1); ưu tiên kêu gọi đầu tư 14 khu công nghiệp (Cao Lãnh III, Tân Phước 2, Tân Phước 3, Tân Phước 4, Tân Phước 5, Tân Phước 6, Tân Phước 7, Tân Phước 8, Tân Phước 9, Tân Phước 10, Lai Vung, Gò Công, Mỹ Phước, Hòa Tân).

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư vào các cụm công nghiệp, đặc biệt là các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài có công nghệ tiên tiến, giá trị gia tăng cao.

- Xúc tiến thủ tục để hình thành các cụm công nghiệp đã được quy hoạch (giai đoạn 2025 - 2030, phấn đấu phát triển ít nhất 08 cụm công nghiệp), mở rộng không gian thu hút các dự án đầu tư trong và ngoài nước. Tập trung đẩy nhanh tiến độ đưa các cụm công nghiệp vào hoạt động, trọng tâm là các cụm công nghiệp An Hoà, Định An, Mỹ Phước Tây, Thạnh Tân và Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Thường Phước, góp phần nâng cao năng lực tiếp nhận các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài.

*4.2.Về hạ tầng thương mại:*

Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế:

- Tập trung phát triển thương mại biên mậu, logistics và dịch vụ hải quan, các khu phi thuế quan, khu thương mại tự do,... nhằm khai thác hiệu quả hệ thống cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu quốc gia và cửa khẩu phụ.

- Nghiên cứu phát triển hệ thống dịch vụ logistics cấp vùng, xây dựng các trung tâm logistics gắn với các hành lang động lực, vùng nguyên liệu, đầu mối giao thông và các khu vực có tiềm năng trung chuyển, xuất nhập khẩu; trong đó ưu tiên trước các trung tâm logistics như Trung An, Mỹ Hiệp, Thường Phước, Lai Vung, Mỹ Trà, Gia Thuận và Tháp Mười ... từng bước hình thành trung tâm trung chuyển, kho vận và phân phối hàng hóa kết nối vùng đồng bằng sông Cửu Long với Thành phố Hồ Chí Minh và thị trường xuất khẩu, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp FDI. Ưu tiên thu hút các dự án logistics ứng dụng công nghệ số, logistics xanh và trung tâm phân phối phục vụ xuất khẩu.

*4.3. Về hạ tầng năng lượng:*

Sở Công Thương:

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc việc thực hiện đầu tư xây dựng các công trình nguồn điện, lưới điện theo các quy hoạch đã được phê duyệt nhằm bảo đảm cung cấp đủ điện, ổn định cho các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các dự án trọng điểm của tỉnh và hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, đáp ứng nhu cầu của các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài.

- Khuyến khích các mô hình nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ theo quy định của pháp luật, góp phần đáp ứng yêu cầu phát triển xanh, bền vững của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

*4.4. Về hạ tầng giao thông:*

Sở Xây dựng:

- Tích cực phối hợp các bộ, ngành Trung ương và địa phương trong khu vực đầu tư xây dựng, nâng cấp hoàn chỉnh, đồng bộ các dự án trọng điểm, liên kết vùng như dự án cao tốc Dinh Bà - Cao Lãnh, cao tốc Cao Lãnh - An Hữu giai đoạn 1; cao tốc Đức Hoà - Mỹ An, Mỹ An - Cao Lãnh; mở rộng cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương - Mỹ Thuận. Đồng thời, định hướng phối hợp tỉnh Vĩnh Long để sớm nghiên cứu phương án đầu tư xây dựng các tuyến cao tốc CT.33, CT.36 đoạn qua địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Tích cực phối hợp các Bộ, ngành Trung ương bố trí nguồn vốn đầu tư các tuyến quốc lộ trên địa bàn tỉnh như dự án nâng cấp Quốc lộ 30, Quốc lộ 30B, Quốc lộ 50, 02 tuyến tránh và Trục giao thông đô thị Thành phố Hồ Chí Minh - Long An - Tiền Giang (QL.50B).

- Triển khai đầu tư xây dựng dự án Hạ tầng giao thông đường bộ khu vực Nam sông Tiền và dự án Tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa phận tỉnh, giai đoạn 1 nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực, phát triển bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu vùng đồng bằng sông Cửu Long. Kiến nghị Trung ương quan tâm đầu tư xây dựng cầu Tân Châu - Hồng Ngự và tuyến Quốc lộ N1 đoạn qua địa bàn tỉnh; cầu Sa Đéc trên tuyến liên kết vùng Sa Đéc - Ô Môn - Giồng Riềng. Định hướng phối hợp với Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Cần Thơ và các tỉnh Tây Ninh, An Giang, Vĩnh Long đầu tư xây dựng các tuyến kết nối, liên kết vùng.

- Chủ động, sẵn sàng phối hợp các Bộ, ngành Trung ương và Thành phố Hồ Chí Minh đầu tư tuyến đường sắt tốc độ cao Thành phố Hồ Chí Minh - Cần Thơ để tận dụng cơ hội phát triển các đô thị, giảm chi phí logistics, thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp, kết nối thông suốt với trung tâm vùng Đồng bằng sông Cửu Long và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

- Phối hợp Trung ương sớm hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư, triển khai thi công kênh Mương Khai - Đốc Phủ Hiền kết nối sông Tiền, sông Hậu; kêu gọi đầu tư nạo vét luồng các tuyến đường thuỷ quốc gia qua địa bàn tỉnh như sông Tiền, sông Hậu, sông Soài Rạp và một số tuyến đường thủy quan trọng do tỉnh quản lý. Thực hiện kêu gọi đầu tư hoặc đầu tư xây dựng các cảng biển theo quy hoạch Quốc gia; hệ thống các bến cảng hàng hoá, cảng hành khách, bến tàu khách du lịch theo quy hoạch trên sông Tiền, sông Hậu, sông Soài Rạp nhằm khai thác tối đa lợi thế giao thông thuỷ của tỉnh. Nghiên cứu đầu tư xây dựng nâng cấp các bến phà, bến khách ngang sông có khả năng chở ôtô phục vụ nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hoá và bảo đảm an toàn giao thông của Nhân dân khu vực các xã đảo, vùng cù lao.

- Phối hợp rà soát, đề xuất đầu tư, đưa vào khai thác các công trình trọng điểm giai đoạn 2026 - 2030; xây dựng các tuyến đường trục chính, đường vành đai, các tuyến kết nối liên vùng; ưu tiên kết nối đến khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp, đô thị và các khu vực có tiềm năng thu hút đầu tư, bảo đảm phù hợp quy hoạch được duyệt để mở rộng không gian phát triển và tạo mỹ quan đô thị.

*4.5. Về hạ tầng khoa học và công nghệ:*

Sở Khoa học và công nghệ:

- Phát triển hạ tầng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo gắn với nhu cầu nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới và chuyển giao công nghệ của doanh nghiệp; ưu tiên khai thác hiệu quả hạ tầng khoa học và công nghệ hiện có, khuyến khích huy động nguồn lực xã hội hóa để đầu tư, nâng cấp phòng thí nghiệm, cơ sở nghiên cứu, thử nghiệm và chuyển giao công nghệ phù hợp với định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế của tỉnh, góp phần nâng cao năng lực công nghệ và thu hút các dự án đầu tư có chất lượng.

- Khuyến khích doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đầu tư cho hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D), đổi mới công nghệ, thiết kế và phát triển sản phẩm tại địa phương; thúc đẩy hợp tác giữa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với doanh nghiệp trong nước, viện nghiên cứu, cơ sở giáo dục đại học và tổ chức khoa học và công nghệ trong nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực kỹ thuật và thương mại hóa kết quả nghiên cứu.

*4.6. Về hạ tầng xã hội khác:*

Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Bảo đảm cung ứng đủ và ổn định điện, nước, cơ sở hạ tầng giao thông, xây dựng, viễn thông, đáp ứng đủ nhu cầu quỹ đất sạch, dịch vụ hỗ trợ cho các dự án chất lượng cao, nhất là các dự án trung tâm nghiên cứu và phát triển, trụ sở khu vực, trung tâm điều hành và các tổ hợp công nghiệp chiến lược.

- Tích hợp hạ tầng sản xuất với hạ tầng dịch vụ logistics, hạ tầng xã hội phục vụ người lao động (nhà ở, y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao). Phát triển hạ tầng theo cụm, ngành chiến lược gắn với không gian phát triển, quy hoạch địa phương, xử lý môi trường.

- Hoàn thiện hạ tầng số và cơ sở dữ liệu quốc gia đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công và kết nối nhà đầu tư; thúc đẩy dùng chung dữ liệu, chuẩn hóa quy trình, giảm giấy tờ, giảm thời gian xử lý, giảm chi phí tuân thủ.

**5. Đổi mới định hướng thu hút đầu tư nước ngoài theo ngành, lĩnh vực, địa bàn:**

Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý Khu kinh tế:

- Ưu tiên thu hút các dự án FDI có công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ sinh học, chế biến nông sản công nghệ cao, công nghệ môi trường, năng lượng sạch và các dự án có giá trị gia tăng lớn, sử dụng hiệu quả tài nguyên, thân thiện môi trường, có cam kết chuyển giao công nghệ, hỗ trợ doanh nghiệp trong nước tiếp nhận, làm chủ công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực kỹ thuật.

- Khuyến khích doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thành lập hoặc đầu tư phát triển cơ sở nghiên cứu và phát triển (R&D), đổi mới sáng tạo, thiết kế và phát triển sản phẩm tại địa phương; thúc đẩy hợp tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ và thương mại hóa kết quả nghiên cứu giữa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với doanh nghiệp trong nước, viện nghiên cứu, cơ sở giáo dục đại học và tổ chức khoa học và công nghệ, góp phần nâng cao năng lực công nghệ và tăng cường liên kết trong chuỗi giá trị.

- Thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp, khu kinh tế phù hợp với quy hoạch, tính chất ngành nghề và định hướng phát triển của tỉnh; ưu tiên các dự án sử dụng công nghệ hiện đại, công nghệ cao, thân thiện với môi trường, có giá trị gia tăng cao, sử dụng hiệu quả tài nguyên, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và có khả năng tham gia mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị toàn cầu. Khuyến khích các dự án có cam kết chuyển giao công nghệ, liên kết với doanh nghiệp trong nước nhằm nâng cao năng lực công nghệ, chất lượng sản phẩm và trình độ quản trị của doanh nghiệp địa phương; tập trung thu hút đầu tư vào các ngành, lĩnh vực phù hợp với lợi thế và định hướng phát triển của tỉnh, như chế biến nông, thủy sản, công nghiệp hỗ trợ và các ngành công nghiệp có hàm lượng công nghệ cao.

**6. Thúc đẩy kinh tế xanh, kinh tế số, chuyển giao công nghệ, tăng tính lan tỏa, liên kết với khu vực kinh tế trong nước:**

- Sở Khoa học và Công nghệ:

+ Đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp đánh giá trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới quy trình sản xuất, ứng dụng công nghệ tiên tiến, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, Internet vạn vật, tự động hóa và các mô hình sản xuất thông minh phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực tế, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sử dụng tài nguyên và sức cạnh tranh.

+ Rà soát, hoàn thiện và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển giao, ứng dụng và đổi mới công nghệ theo quy định pháp luật; thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ, kết nối cung - cầu công nghệ, tư vấn lựa chọn, tiếp nhận, làm chủ và cải tiến công nghệ; hỗ trợ nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ của doanh nghiệp trong nước, tạo điều kiện để doanh nghiệp tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị và chuỗi cung ứng của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

+ Khuyến khích hợp tác nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và thương mại hóa kết quả nghiên cứu giữa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với doanh nghiệp trong nước, viện nghiên cứu, cơ sở giáo dục đại học và tổ chức khoa học và công nghệ; hỗ trợ tạo lập, quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, nâng cao năng lực đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và giá trị gia tăng.

+ Hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới công nghệ phục vụ tiết kiệm năng lượng, sử dụng hiệu quả tài nguyên, kinh tế tuần hoàn và chuyển đổi xanh.

- Các cơ quan, đơn vị và địa phương:

+ Khuyến khích đầu tư của các quỹ đầu tư, trung gian tài chính, nhà đầu tư nước ngoài vào liên doanh, liên kết, góp vốn, mua cổ phần của các doanh nghiệp, dự án trong nước gắn với đầu tư nâng cao công nghệ, quản trị, thị trường và đào tạo lao động Việt Nam; kiểm soát chặt chẽ, không để phát sinh rủi ro đối với quốc phòng, an ninh, an ninh dữ liệu, an toàn hệ thống tài chính và hạ tầng trọng yếu.

- Khuyến khích tổ chức tín dụng hỗ trợ lãi suất, cấp tín dụng ưu đãi để triển khai các dự án có vốn đầu tư nước ngoài xanh, tuần hoàn, tiết kiệm năng lượng, sử dụng tài nguyên bền vững và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG). Xem xét cho phép doanh nghiệp khấu hao nhanh đối với tài sản số và tài sản xanh.

- Có cơ chế khuyến khích chuyên gia, cán bộ quản lý, người lao động Việt Nam đã làm việc trong doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài phát huy kinh nghiệm, kỹ năng và mạng lưới quan hệ để hình thành doanh nghiệp mới, phát triển dự án mới và triển khai các hoạt động đổi mới sáng tạo; thúc đẩy kết nối đội ngũ này với doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo nhằm chia sẻ tri thức, kinh nghiệm quản trị, hỗ trợ chuyển giao, ứng dụng công nghệ, phát triển sản phẩm mới và cải tiến quy trình sản xuất, kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và thúc đẩy liên kết giữa khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài với khu vực kinh tế trong nước.

**7. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư:**

Sở Tài chính:

- Đổi mới hoạt động xúc tiến đầu tư theo hướng chuyên sâu, ứng dụng nền tảng số và dữ liệu số; ưu tiên xúc tiến đối với các tập đoàn, doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo và nhà đầu tư chiến lược có năng lực nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ, đặc biệt là các dự án FDI trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ cao, đưa vào hoạt động các dự án công nghiệp mới nhằm phát triển các dòng sản phẩm mới, đa dạng, nâng cao giá trị gia tăng.

- Tăng cường quảng bá tiềm năng, lợi thế của tỉnh về hệ sinh thái khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đẩy mạnh kết nối với mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp và tổ chức khoa học và công nghệ trong nước và quốc tế nhằm thu hút nguồn lực chất lượng cao phục vụ phát triển.

- Chuyển đổi phương thức xúc tiến đầu tư từ bị động *(chờ nhà đầu tư tìm đến)* sang chủ động tiếp cận, vận động thu hút đầu tư *(xúc tiến đầu tư tại chỗ, làm việc trực tiếp với các hiệp hội doanh nghiệp, tập đoàn lớn,...)*.

- Phối hợp kêu gọi thu hút đầu tư các trung tâm logistics có quy mô phù hợp tại các khu vực trọng điểm, đặc biệt là khu kinh tế cửa khẩu và các trục giao thông kết nối liên vùng; ưu tiên thu hút các dự án đầu tư trong và ngoài nước, nhất là các dự án FDI về kho bãi, logistics và dịch vụ hỗ trợ chuỗi cung ứng, góp phần nâng cao năng lực logistics phục vụ hoạt động sản xuất, xuất khẩu của doanh nghiệp.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu nhà đầu tư chiến lược, đối tác chiến lược, tập đoàn hàng đầu, định chế tài chính, quỹ đầu tư lớn, trung tâm đổi mới sáng tạo quan trọng và có phương án tiếp cận chuyên biệt theo từng thị trường, từng nhóm ngành và từng địa bàn.

- Xây dựng hình ảnh nhận diện địa phương, phát triển môi trường đầu tư kinh doanh thân thiện, an toàn, minh bạch; cải cách, nhân lực có chất lượng, phát triển hạ tầng ngày càng hoàn thiện và quyết tâm đồng hành cùng nhà đầu tư.

**8. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài:**

*8.1. Sở Tài chính:*

- Tham mưu thực hiện phân cấp, phân quyền rõ ràng đi đôi với tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình. Chủ trì rà soát, phối hợp thẩm định các dự án, các thủ tục về đầu tư; bảo đảm tiêu chí rõ ràng, công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, không làm phát sinh rào cản, ách tắc không cần thiết đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh hợp pháp.

- Theo dõi, thực hiện theo hướng dẫn của trung ương khi Cổng một cửa đầu tư quốc gia được đưa vào vận hành; thực hiện nguyên tắc khai một lần, dùng nhiều lần; nâng cao chất lượng phục vụ nhà đầu tư, doanh nghiệp, chất lượng phân tích, dự báo và điều hành chính sách.

- Tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đối với địa phương; lấy chất lượng, hiệu quả, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo người Việt Nam, phát triển nhà cung ứng, đóng góp ngân sách nhà nước, bảo vệ môi trường, tuân thủ pháp luật và an ninh kinh tế làm tiêu chí chủ yếu.

- Tăng cường công tác theo dõi, giám sát, đánh giá đầu tư đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài, đặc biệt giám sát các cam kết của nhà đầu tư nước

ngoài về tiến độ thực hiện dự án, tiến độ giải ngân vốn đầu tư đăng ký, mục tiêu đầu tư và công nghệ sử dụng. Kiên quyết xử lý hoặc thu hồi đối với các dự án chậm tiến độ, vi phạm pháp luật hoặc áp dụng biện pháp phù hợp đối với trường hợp không thực hiện đúng cam kết, sử dụng lãng phí đất đai, tài nguyên, năng lượng hoặc gây ảnh hưởng xấu đến môi trường, trật tự, an toàn xã hội.

- Tăng cường các biện pháp phòng, chống chuyển giá, gian lận thương mại, xuất xứ hàng hóa trên cơ sở kết hợp xác minh kỹ nguồn gốc vốn, chủ sở hữu hưởng lợi cuối cùng và kiểm soát giao dịch có rủi ro cao theo quy định của pháp luật; thực hiện giám định độc lập giá trị vốn góp, máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong trường hợp cần thiết.

*8.2. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Đồng Tháp:*

- Định kỳ và đột xuất tổ chức kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, lao động và phòng cháy chữa cháy tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đang hoạt động sản xuất kinh doanh trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

- Thường xuyên theo dõi, kịp thời nắm bắt, có phương án giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các nhà đầu tư, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đang đầu tư, sản xuất kinh doanh tại khu công nghiệp, khu kinh tế trong phạm vi thẩm quyền của Ban Quản lý hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các vấn đề vượt thẩm quyền.

**9. Hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan đến đầu tư trực tiếp nước ngoài:**

- Các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương:

+ Tiếp tục triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách hiện có, nghiên cứu đề xuất chính sách mới, đột phá, hiệu quả liên quan đến đầu tư gián tiếp nước ngoài, đặc biệt quan tâm đến lĩnh vực chế biến nông thuỷ sản, ứng dụng công nghệ mới, hiện đại vào sản xuất, phát triển nông nghiệp.

+ Tăng nguồn cung hàng hoá cho thị trường vốn thông qua đẩy mạnh cổ phần hoá gắn với niêm yết, thúc đẩy doanh nghiệp tư nhân huy động vốn và niêm yết trên thị trường, nâng cao quản trị công ty và minh bạch thông tin.

+ Hoàn thiện cơ chế bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư trên thị trường vốn; nâng cao hiệu quả tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tranh chấp và thực thi nghĩa vụ công bố thông tin, quản trị công ty; đồng thời tăng cường giám sát dòng vốn, ngoại hối, phòng, chống rửa tiền và rủi ro hệ thống.

+ Thực hiện đẩy mạnh cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước gắn với niêm yết trên thị trường chứng khoán trên cơ sở kế hoạch cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước.

- Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 13 chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Thuế tỉnh Đồng Tháp, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan:

+ Rà soát, theo dõi chặt chẽ các giao dịch góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài trong các tổ chức kinh tế đang hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh tại khu công nghiệp, khu kinh tế đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật.

+ Đẩy mạnh công tác quản lý, giám sát thị trường chứng khoán, công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định; phối hợp liên ngành giữa Sở Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 13 và Công an tỉnh trong công tác giám sát dòng vốn, ngoại hối, phòng, chống rửa tiền và rủi ro hệ thống.

## IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định về phân cấp ngân sách hiện hành, được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên cơ sở tiêu chuẩn, định mức quy định hiện hành có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp vào dự toán chung hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương gửi Cơ quan Tài chính các cấp rà soát, tổng hợp trình cấp thẩm quyền phê duyệt bố trí kinh phí thực hiện theo quy định. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công các văn bản hướng dẫn thi hành và pháp luật có liên quan.

2. Ngoài ra, cơ quan, đơn vị được huy động từ nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật để thực hiện Kế hoạch. Các cơ quan, tổ chức được huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai thực hiện Kế hoạch. Việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí huy động đóng góp phải đảm bảo công khai, tiết kiệm, hiệu quả, theo đúng quy định pháp luật.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 13, Thuế tỉnh Đồng Tháp và Ủy ban nhân dân các xã, phường:**

- Cụ thể hóa nội dung Kế hoạch vào kế hoạch, chương trình công tác hằng năm của ngành, địa phương, đơn vị; phân công lãnh đạo trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai, bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, chậm nhất trong Quí I/2027, trong đó xác định rõ từng nhiệm vụ, thời hạn hoàn thành và trách

nhiệm thực hiện; gửi Sở Tài chính để tổng hợp, theo dõi.

- Định kỳ hàng quý **(trước ngày 10 của tháng cuối quý),** hằng năm **(trước ngày 05 tháng 11)** báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và phối hợp báo cáo đột xuất theo đề nghị của Sở Tài chính *(nếu có)* khi Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo đột xuất.

- Quyết liệt triển khai kế hoạch đã đề ra. Ưu tiên bố trí đầy đủ nguồn lực tài chính và nhân lực để thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ, chất lượng các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch này.

**2. Sở Tài chính:**

- Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả triển khai thực hiện **(trước ngày 20 tháng 11 hàng năm)** để Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch hành động gửi Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Chính phủ **(trước ngày 30 tháng 11 hàng năm)**; kịp thời báo cáo và kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tư nhân để kịp thời chỉ đạo.

**3. Đề nghị các Hiệp hội, Hội, Câu lạc bộ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp:**

Phối hợp tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách liên quan đến phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. Là cầu nối giữa chính quyền và cộng đồng doanh nghiệp, chủ động nắm bắt vướng mắc, kiến nghị của hội viên để tổng hợp, phản ánh, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, ngành tỉnh liên quan xử lý kịp thời.

**4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội:**

- Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân đồng hành cùng doanh nghiệp, tích cực hưởng ứng các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

- Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội đối với quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch; góp phần đảm bảo sự đồng thuận xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài phát triển.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 08/6/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất, gửi Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh./.

***Nơi nhận:***
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh Đồng Tháp;
- CT, PCT Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 13;
- Thuế tỉnh Đồng Tháp;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- UBND xã, phường;
- VPUB: CVP, PVP T.V.Toàn;
- Trung tâm TH&CB tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: VT, ĐTQH (Giàu).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

**Nguyễn Thành Diệu**